

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2021/HS-ST

Ngày: 25/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Như Tha

Ông Quách Trung Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Trần Khắc Huy - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Hương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 27 tháng 4 năm 2002 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: từ nhỏ sống chung gia đình tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang học hết lớp 7 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19 tháng 3 năm 2021 đến nay. (Bị cáo có mặt).

- Bị hại: Nguyễn Thị Cẩm N, sinh ngày: 12/6/2006

Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Đồng Tháp. (xin vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1982. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Đồng Tháp. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Ngọc T và em Nguyễn Thị Cẩm N quen nhau qua mạng xã hội Facebook nên phát sinh tình cảm. Khoảng 22 giờ ngày 01 tháng 11 năm 2021, sau khi cả hai uống nước ở khu vực bờ kè thuộc thành phố V, tỉnh Vĩnh Long bị cáo điều khiển xe mô tô không rõ biển số (mượn của người bạn tên H không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) chở

em N đến nhà trọ biển hiệu P thuộc ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang để thuê phòng nghỉ qua đêm. Tại phòng số 10 trong nhà trọ bị cáo có hành vi hôn môi, hôn má và dùng hai tay sờ ngực của em N khoảng 10 phút, bị cáo đòi sờ bộ phận sinh dục của em N nhưng em N không cho nên bị cáo dừng lại. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02 tháng 11 năm 2021, bị cáo điều khiển xe mô tô chở em N về nhà của bị cáo và rủ em N vào phòng ngủ của mình, tại đây bị cáo tiếp tục hôn môi, hôn má và dùng hai tay sờ ngực của em N khoảng 10 phút, bị cáo đòi sờ bộ phận sinh dục của em N nhưng em N không cho. Khoảng 16 giờ, ngày 02 tháng 11 năm 2021 bị cáo và em N đón xe ô tô khách đến thành phố Hồ Chí Minh chơi. Do em N không về nhà nên bà Phạm Thị T là mẹ của em N trình báo Công an xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang đồng thời liên lạc tìm kiếm em N đến ngày 03 tháng 11 năm 2021 bà T tìm được em N và đưa em N về nhà từ đó sự việc phạm tội của bị cáo T bị phát hiện.

Tại bản cáo trạng số 61/CT-VKSCB ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo T từ 03 đến 04 năm tù.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là từ ngày 01 tháng 11 năm 2020 đến ngày 02 tháng 11 năm 2020 tại phòng số 10 trong nhà trọ biển hiệu P thuộc ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang và tại phòng ngủ của bị cáo ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi hôn môi, hôn má và dùng hai tay sờ ngực (là bộ phận nhạy cảm) của em Nguyễn Thị Cẩm N khi em N dưới 16 tuổi.

[2] Lời nhận tội của bị cáo T là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo T đã cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo T là rất nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của em Nguyễn Thị Cẩm N, làm ảnh hưởng đến sự phát triển thể chất, tâm sinh lý bình thường của em N, gây thiệt hại về tinh thần cho em N, gây tư tưởng hoang man cho những bậc cha mẹ có con chưa thành niên, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại

địa phương nơi xảy ra vụ án, ảnh hưởng đến đạo đức xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng sức khỏe, nhân phẩm của mọi công dân đều được pháp luật bảo vệ, nhưng vì ham muốn sinh lý bản thân mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người đã thành niên, lợi dụng sự thiếu hiểu biết của em N về tâm sinh lý và sự mất cảnh giác của gia đình em N để thực hiện hành vi dâm ô với em N 02 lần trong lúc em N chưa đủ 16 tuổi mà không sợ bị phát hiện. Xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như bị cáo. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo.

[4] Tuy nhiên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo do bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và nhận tội. Do đó, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Em Nguyễn Thị Cẩm N và người đại diện hợp pháp của em N là bà Phạm Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở như nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T 03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Bị hại Nguyễn Thị Cẩm N, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Cẩm N là bà Phạm Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc T;
- Nguyễn Thị Cẩm N;
- Bà Phạm Thị T;
- VKS nhân dân huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vũ

